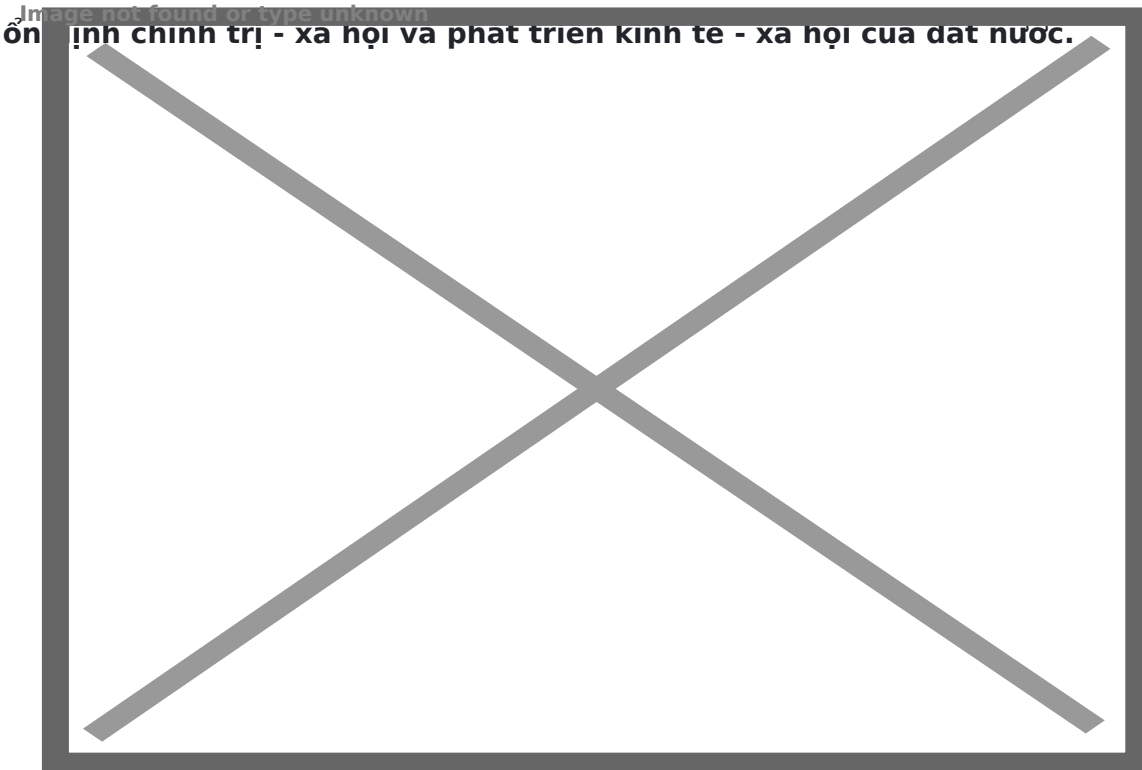


# BHXH Việt Nam: 28 năm nỗ lực vì sự nghiệp an sinh xã hội

23:04 15/02/2023

Tác giả: Bá Nam

**Trải qua 28 năm xây dựng và phát triển (16/02/1995-16/02/2023), với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; sự cố gắng nỗ lực của tập thể công chức, viên chức và người lao động (CCVC), qua nhiều thế hệ, ngành BHXH Việt Nam đã đạt được những thành tựu đáng kể, từng bước khẳng định chính sách BHXH, BHYT là hai trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội (ASXH), góp phần thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm ổn định chính trị - xã hội và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.**



Tổng Giám đốc

*BHXH Việt Nam Nguyễn Thế Mạnh.*

Nhân kỷ niệm ngày thành lập Ngành, Bí thư Ban Cán sự Đảng, Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Nguyễn Thế Mạnh đã có cuộc trao đổi, chia sẻ về chặng đường 28 năm tổ chức, thực hiện chính sách BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) với nhiều trọng trách nhưng cũng không ít vinh dự, tự hào của Ngành.

**Phóng viên (PV):** *Tổng Giám đốc có thể cho biết ý nghĩa mang tính chất “bước ngoặt” của việc thành lập ngành BHXH Việt Nam trong công tác tổ chức, thực hiện chính sách BHXH, BHYT cho Nhân dân ở nước ta?*

**Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Nguyễn Thế Mạnh:** Sự ra đời của ngành BHXH Việt Nam là một xu thế tất yếu. Từ năm 1994, Bộ luật Lao động được Quốc hội thông qua đã có quy định về việc hình thành quỹ BHXH tập trung, độc lập với ngân sách, tự hạch toán bằng sự đóng góp của chủ sử dụng lao động (SDLĐ) và người lao động (NLĐ), được Nhà nước bảo hộ. Theo đó, ngày 26/01/1995, Chính phủ đã có Nghị định số 12/CP ban hành Điều lệ BHXH quy định thực hiện BHXH bắt buộc đối với cán bộ, viên chức nhà nước và NLĐ làm việc tại các doanh nghiệp (DN), đánh dấu một bước ngoặt lớn trong sự phát triển chính sách BHXH với việc triển khai thống nhất BHXH bắt buộc cho NLĐ trong mọi thành phần kinh tế thay vì chỉ “gói gọn” trong khối cơ quan nhà nước như trước đây.

Tiếp theo, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 19/CP ngày 16/02/1995 thành lập BHXH Việt Nam trên cơ sở thống nhất các tổ chức BHXH ở Trung ương và địa phương thuộc hệ thống Lao động - Thương binh & Xã hội và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Có thể nói, sự ra đời của BHXH Việt Nam là dấu mốc cải cách quan trọng nhằm thu gọn đầu mối tổ chức thực, hiện chính sách BHXH theo hướng tập trung, thống nhất trong phạm vi toàn quốc. Hệ thống tổ chức của BHXH Việt Nam gồm 3 cấp: Trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện.

Đến ngày 24/01/2002, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 20/2002/QĐ-TTg về việc chuyển BHYT Việt Nam sang BHXH Việt Nam và ngày 06/12/2002, Chính phủ ban hành Nghị định số 100/2002/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của BHXH Việt Nam. Theo đó, BHXH Việt Nam là cơ quan sự nghiệp thuộc Chính phủ, có chức năng thực hiện chính sách, chế độ BHXH, BHYT và quản lý quỹ BHXH, BHYT theo quy định của pháp luật.

Đặc biệt, địa vị pháp lý của BHXH Việt Nam tiếp tục được khẳng định tại Luật BHXH 2014 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2016), trong đó quy định: Cơ quan BHXH là cơ quan nhà nước có chức năng thực hiện chế độ, chính sách BHXH, quản lý và sử dụng các quỹ BHXH, BHYT, BHTN; thanh tra việc đóng BHXH, BHTN, BHYT và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật và hướng dẫn của Chính phủ. Luật BHXH 2014 tăng thẩm quyền cho cơ quan BHXH được thanh tra chuyên ngành việc đóng BHXH, BHYT, BHTN và xử lý vi phạm hoặc kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý vi phạm.

Đây là những văn bản quan trọng cho việc thống nhất tổ chức, thực hiện chính sách BHXH, BHYT ở nước ta và cũng là tiền đề cho sự phát triển của ngành BHXH Việt Nam, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tổ chức, thực hiện hệ thống BHXH linh hoạt, đa dạng, đa tầng, hiện đại và hội nhập quốc tế.

**PV:** Qua 28 năm xây dựng và phát triển, ngành BHXH Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể, từng bước khẳng định chính sách BHXH, BHYT là hai chính sách có vai trò trụ cột trong hệ thống ASXH, góp phần thúc đẩy tiến bộ và công bằng xã hội để phát triển bền vững đất nước. Tổng Giám đốc có thể chia sẻ cụ thể về một số thành tựu nổi bật mà Ngành đã đạt được trong 28 năm qua?

**Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Nguyễn Thế Mạnh:** Phát triển BHXH, BHYT theo hướng bao phủ toàn dân là mục tiêu quan trọng, xuyên suốt trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước. Với ý nghĩa đó cùng sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, công tác tổ chức, thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN của ngành BHXH Việt Nam trong 28 năm qua đã góp phần đưa các chính sách này ngày càng đi vào cuộc sống và phát huy hiệu quả tích cực, cụ thể như.

*Thứ nhất,* chủ động, tích cực tham gia xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN. BHXH Việt Nam đã thường xuyên chủ động tổng hợp vướng mắc trong tổ chức, thực hiện các chính sách; phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp đánh giá về tình hình thực hiện chế độ, chính sách và tác động để kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật nhằm khắc phục những hạn chế còn tồn tại... phục vụ thiết thực, hiệu quả việc xây dựng, sửa đổi các dự luật quan trọng; qua đó góp phần hoàn thiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT phù hợp với thực tiễn, tạo thuận lợi cho NLĐ và Nhân dân tham gia, thụ hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách. Theo đó, chính sách BHXH, BHYT đã từng bước được hoàn thiện theo hướng phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và mở rộng phạm vi bao phủ, quyền lợi của người tham gia và thụ hưởng chính sách. Chính sách BHYT đã bảo đảm cho người dân được tiếp cận các dịch vụ y tế và nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, hướng đến cải thiện chất lượng sức khỏe người dân và cộng đồng; giảm bớt gánh nặng tài chính khi sử dụng các dịch vụ y tế và làm giảm nguy cơ đói nghèo, đặc biệt đối với người nghèo, cận nghèo, người dân sống ở vùng sâu vùng xa, vùng miền núi.

*Thứ hai,* công tác truyền thông chính sách, pháp luật được coi trọng, đổi mới cả về nội dung, hình thức theo hướng hiện đại, đa dạng, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm chủ thể, đặc điểm từng vùng miền, phong tục tập quán, trong đó tập trung vào nhóm tham gia BHXH tự nguyện, BHYT theo hộ gia đình; triển khai nhiều giải pháp đẩy mạnh truyền thông trên phạm vi toàn quốc. Qua đó, góp

phần tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, sự đồng thuận, ủng hộ của toàn xã hội trong suốt quá trình xây dựng, tổ chức, thực hiện chính sách; giúp nâng cao ý thức chấp hành pháp luật; truyền cảm hứng, giúp người dân hiểu giá trị, ý nghĩa nhân văn của chính sách để vận động tham gia lưới ASXH một cách chủ động hơn.

*Thứ ba*, công tác phát triển người tham gia là nhiệm vụ chính trị quan trọng của Ngành, góp phần mở rộng độ bao phủ, tiến tới mục tiêu BHXH, BHYT toàn dân mà các Nghị quyết của Đảng, Chính phủ đề ra. Diện bao phủ BHXH, BHYT, BHTN ngày càng được mở rộng với sự tăng trưởng ấn tượng: Số người tham gia BHXH là 17,5 triệu người, đạt 38,08% lực lượng lao động trong độ tuổi (trong đó: Số người tham gia BHXH bắt buộc tăng từ 2,3 triệu người năm 1995 lên hơn 16 triệu người năm 2022, tăng trên 7,5 lần; Số người tham gia BHXH tự nguyện tăng từ 6 nghìn người năm 2008 lên gần 1,5 triệu người năm 2022, tăng 250 lần); Số người tham gia BHTN tăng từ gần 6 triệu người năm 2009 lên hơn 14,3 triệu người năm 2022, tăng gần 2,4 lần; Số người tham gia BHYT tăng từ 7,1 triệu người năm 1995 lên hơn 91,1 triệu người năm 2022, tăng 12,8 lần, đạt tỷ lệ bao phủ 92,04% dân số - cơ bản hoàn thành mục tiêu BHYT toàn dân.

*Thứ tư*, công tác giải quyết, chi trả chế độ, chính sách BHXH, BHTN, BHYT được ngành BHXH Việt Nam thực hiện kịp thời, đúng quy định; đặc biệt chuyển đổi hiệu quả phương thức quản lý từ thủ công sang hiện đại, việc giải quyết chế độ cho người tham gia căn cứ vào dữ liệu quản lý quá trình tham gia, đảm bảo nguyên tắc "đóng - hưởng"; phương thức hoạt động của hệ thống được đổi mới theo hướng phục vụ. Kết quả, từ năm 1995 đến hết năm 2022, toàn Ngành đã giải quyết cho khoảng hơn 136 triệu lượt người hưởng các chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe; từ năm 2010 đến hết năm 2022 phối hợp giải quyết cho gần 8,7 triệu người hưởng các chế độ BHTN; đến cuối năm 2022, tổng số người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng khoảng 3,3 triệu người; từ năm 2003 đến 2022, toàn Ngành đã phối hợp với các cơ sở y tế bảo đảm quyền lợi khám chữa bệnh (KCB) BHYT cho trên 2.368 triệu lượt người.

Đáng chú ý, trong bối cảnh đại dịch Covid-19 ảnh hưởng nặng nề đến đời sống, lao động, việc làm của người dân và NLĐ, 3 năm qua (từ năm 2020 đến năm 2022), ngành BHXH Việt Nam đã chủ động và quyết liệt tham gia cùng các Bộ, ngành tham mưu cho Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ NLĐ và người SDLĐ gặp khó khăn do đại dịch Covid-19. Đồng thời tập trung huy động mọi nguồn lực, trên nền nguồn dữ liệu sẵn có để triển khai kịp thời các gói hỗ trợ từ quỹ BHXH, BHTN với tổng số tiền hỗ trợ lên trên 47,2 nghìn tỷ đồng (trong đó, có 99,3% người nhận các khoản hỗ trợ qua tài khoản ngân hàng).

Trong lúc khó khăn, việc chi trả tiền hỗ trợ nhanh gọn, chính xác đến tận tay người hưởng có ý nghĩa quan trọng: Giúp ổn định đời sống NLĐ; Phục hồi sản xuất, kinh doanh cho DN. Qua đó, tiếp tục khẳng định vai trò chủ động, quyết liệt, tinh thần trách nhiệm, sự nỗ lực của Ngành trong công tác đảm bảo ASXH cho người tham gia trong bối cảnh đặc biệt khó khăn - chưa từng có tiền lệ do dịch bệnh gây ra, cũng như góp phần nâng cao uy tín của Đảng, Chính phủ. Với kết quả đạt được, tại Hội nghị Ban Chấp hành Hiệp hội An sinh xã hội ASEAN (Hội nghị ASSA) lần thứ 39, BHXH Việt Nam đã vinh dự nhận Giải thưởng “Thực tiễn hiệu quả về giải pháp chính sách của Việt Nam hỗ trợ NLĐ và người SDLĐ bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ BHTN”.

*Thứ năm*, công tác quản lý tài chính, đầu tư quỹ. Quỹ BHXH, BHYT đã trở thành các quỹ an sinh lớn nhất, được quản lý, sử dụng đúng mục đích, an toàn, hiệu quả, công khai, minh bạch dưới sự giám sát của Quốc hội, Chính phủ, Hội đồng quản lý BHXH. Quy mô các quỹ bảo hiểm tăng qua từng năm, khẳng định tính bền vững, đảm bảo cân đối trong dài hạn, nhờ đó NLĐ và Nhân dân ngày càng yên tâm, tin tưởng khi tham gia BHXH, BHYT. Tỷ lệ chi từ nguồn Quỹ BHXH ngày càng tăng; tỷ lệ chi từ ngân sách nhà nước cho BHXH ngày càng giảm, khẳng định quan điểm đúng đắn của Đảng trong việc khuyến khích người dân nâng cao năng lực tự bảo đảm ASXH.

*Thứ sáu*, công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC), ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số (CĐS) của Ngành được đặc biệt quan tâm chỉ đạo triển khai quyết liệt. Theo đó, các TTHC đã được rà soát, cắt giảm tối đa; đơn giản hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, đẩy mạnh giao dịch điện tử, cung cấp các dịch vụ công (DVC) trực tuyến nhằm tạo thuận lợi nhất cho người tham gia; toàn bộ các quy trình nghiệp vụ giải quyết chính sách của Ngành đều được thực hiện trên phần mềm liên thông, chia sẻ dữ liệu với các phần mềm nghiệp vụ khác và cơ sở dữ liệu (CSDL) của các bộ, ngành; công tác CĐS của Ngành được tập trung triển khai quyết liệt và hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu về xây dựng Chính phủ điện tử mà Quốc hội, Chính phủ đặt ra.

Có thể khẳng định, những kết quả này có được là nhờ sự quan tâm chỉ đạo sát sao, quyết liệt của

Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự vào cuộc, phối hợp tích cực của các Bộ, ngành và địa phương trong công tác tổ chức, thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN; đặc biệt là tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, quyết tâm, nỗ lực vượt khó vươn lên của đội ngũ CCVC trong toàn ngành BHXH Việt Nam để thực hiện tốt công tác đảm bảo ASXH được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó.

**PV:** *Kết quả ngành BHXH Việt Nam đạt được trong 28 năm qua là rất toàn diện. Trong đó, công tác cải cách hành chính, ứng dụng CNTT, CDS của Ngành đã mang lại lợi ích lớn cho người tham gia, thụ hưởng chính sách BHXH, BHYT, BHTN, được các cấp các ngành và cộng đồng xã hội đánh giá cao. Tổng Giám đốc đánh giá thế nào về những thay đổi mang tính “đột phá” này của Ngành?*

**Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Nguyễn Thế Mạnh:** Với phương châm "Lấy người dân, DN làm chủ thể, trung tâm phục vụ", ngành BHXH Việt Nam đặc biệt coi trọng và đã tập trung mọi nguồn lực, triển khai nhiều giải pháp mạnh mẽ, cắt giảm tối đa TTHC, đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS trong tất cả các hoạt động nghiệp vụ, từng bước hiện đại hóa các hoạt động nghiệp vụ của Ngành, đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số; được các cấp các ngành cùng cộng đồng DN, người dân ghi nhận, đánh giá cao. Việc chuyển đổi phương thức quản lý từ thủ công sang hiện đại, tác phong làm việc chuyển từ hành chính sang phục vụ của Ngành đã được triển khai quyết liệt, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, DN.

Kết quả, đã cắt giảm từ 263 TTHC (năm 2009) xuống chỉ còn 25 TTHC, với 100% TTHC được cung cấp DVC trực tuyến toàn trình và tích hợp trên Cổng DVC BHXH Việt Nam; đồng thời từng bước tích hợp trên Cổng DVC quốc gia; số giờ thực hiện TTHC cho người dân và DN giảm từ 335 giờ/năm (năm 2015) xuống còn trên 100 giờ. Toàn ngành BHXH Việt Nam đang có gần 30 hệ thống ứng dụng CNTT quản lý các quy trình nghiệp vụ, với hơn 20 nghìn tài khoản CCVC thường xuyên truy cập, khai thác và sử dụng để thực hiện các nghiệp vụ của Ngành. Theo đó, gần như tất cả các hoạt động của Ngành, cũng như các giao dịch của người tham gia, người dân, đơn vị, DN với cơ quan BHXH đã được thực hiện trên môi trường số; người dân, DN có thể giao dịch với cơ quan BHXH mọi lúc mọi nơi; thực hiện chi trả lương hưu, chế độ BHXH qua tài khoản ATM của hệ thống ngân hàng. Xây dựng, hoàn thiện kho CSDL của Ngành... Cùng với đó, Ngành đã đưa vào triển khai ứng dụng “VssID - BHXH số” trên nền tảng thiết bị di động, hiện đã có trên 28 triệu tài khoản sử dụng để quản lý, kiểm soát quá trình tham gia, thụ hưởng chính sách; thực hiện các DVC về BHXH, BHYT; sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VssID và thẻ căn cước công dân (CCCD) gắn chip để đi KCB... Tại Hội nghị ASSA lần thứ 38, BHXH Việt Nam vinh dự nhận Giải thưởng “Thực tiễn hiệu quả”

tại hạng mục CNTT cho ứng dụng trên điện thoại thông minh “VssID-BHXH số”.

Đáng chú ý, trong những năm gần đây, công tác CDS của Ngành đã có những bước tiến vững chắc, mang lại những thay đổi đột phá, góp phần kiến tạo và xây dựng thành công ngành BHXH Việt Nam số theo đúng định hướng về Chính phủ số của Đảng, Nhà nước ta. Hệ thống CSDL của Ngành liên tục được làm giàu, cập nhật với thông tin của trên 98,7 triệu người dân; kết nối liên thông với gần 13 nghìn cơ sở KCB; có khoảng 620 nghìn đơn vị đăng ký và sử dụng DVC trực tuyến. Hệ thống giao dịch điện tử và Hệ thống Thông tin giám định BHYT tiếp nhận khoảng 300 triệu hồ sơ giao dịch trực tuyến/năm; thực hiện hơn 500 triệu xác thực và chia sẻ thông tin với các Bộ, ngành địa phương... Đây là những tiền đề quan trọng cho công tác tổ chức, thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên môi trường số; là nền tảng trong việc CDS, ứng dụng các công nghệ Big Data, AI nhằm mục tiêu trở thành tổ chức ASXH hiện đại của Ngành.

Thực hiện Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ, BHXH Việt Nam là đơn vị đầu tiên đã kết nối thành công với CSDL quốc gia về dân cư ngay khi được đưa vào vận hành chính thức. Hệ thống đã xác thực trên 74,1 triệu thông tin nhân khẩu có trong CSDL quốc gia về bảo hiểm với CSDL quốc gia về dân cư. Đồng thời, Ngành đã cung cấp, chia sẻ gần 72,3 triệu lượt thông tin cho CSDL quốc gia về dân cư. Đến nay đã có trên 12,2 nghìn cơ sở KCB tra cứu thông tin thẻ BHYT bằng CCCD gắn chip (chiếm 95,4% tổng số cơ sở KCB BHYT), với hơn 10,5 triệu lượt tra cứu thông tin BHYT bằng CCCD gắn chip thành công phục vụ KCB BHYT.

Việc tích hợp, triển khai các DVC trên Cổng DVC quốc gia được triển khai tích cực, theo đó, toàn ngành BHXH Việt Nam đã tiếp nhận từ Cổng DVC quốc gia, xác nhận quá trình đóng BHTN cho 58,3 nghìn trường hợp phục vụ giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp; hơn 134,8 nghìn lượt giao dịch gia hạn thẻ BHYT theo hộ gia đình, đóng tiếp BHXH tự nguyện thành công; tiếp nhận và giải quyết 10.607 hồ sơ cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi và giải quyết hưởng trợ cấp mai táng thông qua 02 DVC liên thông. BHXH Việt Nam cũng đã triển khai thí điểm tích hợp công nghệ xác thực sinh trắc vân tay trên CCCD gắn chip trong KCB BHYT và tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận “Một cửa”.

Trong 04 năm liên tiếp từ 2017 đến 2020, BHXH Việt Nam được đánh giá là cơ quan triển khai hiệu quả và được xếp hạng 2 trong khối Bộ, ngành và đứng thứ nhất bảng xếp hạng Chính phủ điện tử khối cơ quan thuộc Chính phủ. Mới đây, tại Báo cáo Chỉ số đánh giá CDS do Bộ Thông tin và Truyền thông công bố, BHXH Việt Nam đứng thứ 3 trong Bảng xếp hạng và đứng đầu trong Khối cơ quan Trung ương thuộc Chính phủ.

Có thể thấy, các hoạt động của Ngành, cũng như các giao dịch của người tham gia, người dân, đơn vị, DN với cơ quan BHXH được thực hiện trên môi trường số đã giúp giảm tải tối đa thời gian đi lại, tiết kiệm chi phí cho đơn vị SDLĐ, NLĐ thay vì phải đến nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan BHXH; giúp DN, NLĐ dễ dàng theo dõi tiến độ xử lý hồ sơ, kiểm tra đối chiếu dữ liệu tham gia, thụ hưởng chính sách, nâng cao tính minh bạch của thông tin, cũng như hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát quản lý, sử dụng, phòng chống gian lận, trực lợi các quỹ BHXH, BHYT, BHTN;...

Đặc biệt, trước những diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, trong 3 năm qua, nhờ cải cách TTHC và hệ thống CNTT hiện đại, cơ quan BHXH các cấp đã kịp thời cung cấp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu về người tham gia, thụ hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BHTN để phục vụ hoạt động phòng, chống dịch bệnh tại các địa phương; đồng thời, góp phần triển khai nhanh chóng, hiệu quả các chính sách hỗ trợ DN, NLĐ gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo các Nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ.

Với nguồn CSDL được cập nhật thường xuyên và hệ thống CNTT phủ rộng, việc kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu của ngành BHXH Việt Nam với các Bộ, ngành giúp chuẩn hóa dữ liệu, vừa phục vụ công tác quản lý vừa phục vụ cho việc cải cách, liên thông TTHC góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, vì quyền - lợi ích của người dân, đơn vị và DN. Đây cũng là minh chứng cho thấy công tác CDS của Ngành đang có hướng đi đúng, đem lại những kết quả tích cực, góp phần phục vụ người tham gia BHXH, BHYT ngày càng tốt hơn.

**Phóng viên:** Qua 28 năm xây dựng và phát triển, ngành BHXH Việt Nam đã không ngừng phát triển về mọi mặt, vị thế và vai trò của Ngành ngày càng được khẳng định. Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao và hoàn thành mục tiêu BHXH, BHYT toàn dân, BHXH Việt Nam cần tập trung những giải pháp gì trong thời gian tới thưa ông?

**Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Nguyễn Thế Mạnh:** Để tiếp tục thực hiện thành công các kế hoạch dài hạn và bền vững hướng tới mục tiêu BHXH, BHYT toàn dân, chúng tôi xác định các giải pháp theo định hướng “kiến tạo” phải được toàn Ngành triển khai với tinh thần chủ động, đồng bộ và toàn diện. Cụ thể, thời gian tới, toàn Ngành sẽ tập trung vào các nhóm giải pháp sau:

*Thứ nhất*, tiếp tục phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu nêu tại Nghị quyết số 28-NQ/TW Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khoá XII; Nghị quyết số 125/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW; các Đề án, dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (theo các lộ trình đến năm 2025, 2030); tổ chức thực hiện có



hiệu quả các Luật BHXH, Luật BHYT, Luật Việc làm, Luật An toàn - Vệ sinh lao động,...

*Thứ hai*, phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội tổ chức, thực hiện tốt các chế độ, chính sách BHXH, BHYT, BHTN; phát triển ngành BHXH Việt Nam phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước và đồng bộ với phát triển các dịch vụ xã hội.

*Thứ ba*, tiếp tục đổi mới công tác truyền thông cả về nội dung và hình thức theo hướng chuyên nghiệp, đúng trọng tâm, trọng điểm; phù hợp với từng nhóm đối tượng, trong đó tập trung vào nhóm người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT theo hộ gia đình và NLĐ làm việc trong các khu công nghiệp, khu chế xuất.

*Thứ tư*, đảm bảo diện bao phủ BHXH, BHYT, BHTN tiếp tục phát triển một cách bền vững; giải quyết, chi trả đầy đủ, kịp thời các quyền lợi về BHXH, BHYT, BHTN cho người tham gia; phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

*Thứ năm*, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN; đặc biệt là công tác thanh tra chuyên ngành; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm chế độ, chính sách về BHXH, BHYT, BHTN; các hành vi gian lận, trục lợi các quỹ BHXH, BHYT, BHTN.

*Thứ sáu*, tiếp tục tăng cường và rà soát, đơn giản hóa các TTHC, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các quy trình nghiệp vụ để thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN đảm bảo đơn giản, dễ dàng, thuận tiện nhất cho DN, người dân; tiếp tục mở rộng, đa dạng hóa các hình thức cung cấp DVC, nâng cao chất lượng DVC trực tuyến toàn trình của Ngành; đẩy mạnh chi trả chế độ qua các tổ chức DVC, chi trả không dùng tiền mặt theo chỉ đạo của Chính phủ; đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ, đảm bảo tốt nhất quyền lợi và tăng mức độ hài lòng với người tham gia.

*Thứ bảy*, tập trung đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, hệ thống CSDL chuyên ngành về BHXH, BHYT, BHTN, đặc biệt là CSDL quốc gia về bảo hiểm; tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với các Bộ, ngành; nghiên cứu, triển khai các nền tảng, giải pháp kỹ thuật mới phục vụ CDS của Ngành, nhất là việc xây dựng hệ thống phân tích xử lý dữ liệu lớn (Big Data), áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI). Đây là những giải pháp mang tính chiến lược, có vai trò bản lề trong việc quản trị và trong công tác phục vụ của Ngành, nhằm đem lại những thuận lợi và lợi ích cao nhất cho Nhân dân, đơn vị, DN của Ngành.

*Thứ tám*, tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn tổ chức bộ máy; xây dựng đội ngũ CCVC có

phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, nhất là người đứng đầu; phát triển ngành BHXH Việt Nam hiện đại, chuyên nghiệp, đáp ứng sự hài lòng của người dân, DN. Tiếp tục duy trì, mở rộng các hoạt động hợp tác song phương và đa phương nhằm huy động, khai thác tối đa các nguồn lực, kinh nghiệm quốc tế phục vụ cho sự phát triển của Ngành.

*Thứ chín*, nắm chắc, theo sát tình hình thực tế, nhất là các vấn đề phát sinh gây khó khăn, ảnh hưởng tới ASXH của người dân, hoạt động của DN; chủ động, linh hoạt, sáng tạo, xử lý kịp thời các vướng mắc; hoặc đề xuất cơ quan thẩm quyền tháo gỡ, giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh, đảm bảo tốt nhất quyền lợi BHXH, BHYT, BHTN cho người NLĐ, DN theo quy định.

Tôi tin tưởng rằng, với những thành quả tăng trưởng bền vững xuyên suốt 28 năm vừa qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; với sự phối hợp chủ động, tích cực của các bộ, ngành, cấp uỷ chính quyền các địa phương; cùng sự nỗ lực, đoàn kết, nhất trí một lòng của toàn thể CCVC, ngành BHXH Việt Nam sẽ tiếp tục thực hiện thành công các mục tiêu, kế hoạch đặt ra, ghi dấu mốc phát triển ấn tượng cho giai đoạn 30 năm xây dựng và phát triển vào năm 2025 tới đây.

**PV:** *Trân trọng cảm ơn Tổng Giám đốc!*

**Link bài viết:** <https://nguoilambao.vn/bhxh-viet-nam-28-nam-no-luc-vi-su-nghiep-an-sinh-xa-hoi>